

Bản án số: 17/2021/HS-ST

Ngày: 07/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 07/4/2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm (theo thủ tục rút gọn) vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 08/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 08/3/2021; Thông báo về thời gian, địa điểm mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 29/3/2021, đối với bị cáo:

VŨ VĂN H, sinh năm 1998 tại huyện G, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: thôn Q, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Tô Thị D; vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 157/QĐ-XPHC ngày 06/9/2018 của Công an huyện Gia Lộc xử phạt H về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác; Ngày 12/9/2018 thi hành xong, đã được xóa; bị bắt tạm giữ ngày 21/12/2020 đến ngày 24/12/2020 được tại ngoại và đang chấp hành biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T1, chị Vũ Thị Th (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/12/2020, Vũ Văn H gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi tự giới thiệu tên là H1 tại quán nước ven đường ở thị trấn TK, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Qua nói chuyện, H biết người này có pháo nổ bán. Cả hai ra bãi đất trống gần đó, H đã hỏi mua 06 bánh pháo nổ và 2 hộp pháo giàn về để đốt trong dịp Tết Nguyên đán, hai bên thống nhất giá 3.000.000đồng. H1 hẹn 22 giờ ngày 21/12/2020 sẽ gặp H tại địa điểm này để trao đổi mua bán pháo. Tối ngày 21/12/2020, H đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER MX màu đen bạc, xe không gắn biển số đến địa điểm đã hẹn với đối tượng H1. Một lúc sau H1 đến, bảo H đưa 3.000.000đồng, H1 nhận tiền cất vào trong người và chỉ cho H ra chỗ gần đó để lấy pháo. H đi theo chỉ dẫn và thấy có một bao tải dứa màu đen đã để sẵn từ trước. H mở ra kiểm tra bên trong thấy có 6 bánh pháo nổ và 2 hộp pháo giàn. H bê

bao này lên đặt ở bụng giữa xe máy rồi điều khiển xe chở về nhà. Trên đường đi qua địa phận thuộc phố C, khu 6, thị trấn G, huyện G, H bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an thị trấn G bắt quả tang lúc 22 giờ 45 phút ngày 21/12/2020, thu giữ vật chứng là 01 bao tải dứa màu đen để ở bụng giữa xe máy do H điều khiển, bên trong có 6 tràng gồm các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết thành tràng và 02 khối hộp mỗi khối hộp gồm 36 ống hình trụ liên kết với nhau bằng dây ngòi. H khai đó là pháo nổ và pháo giàn H mua về để đốt trong dịp Tết Nguyên đán năm 2021; thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER MX, màu đen bạc, không gắn biển kiểm soát.

Tại Kết luận giám định số 9235/C09-P2 ngày 22/12/2020, Viện khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận về đối tượng giám định:

“- Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết thành tràng (06 tràng) đều là pháo nổ, khối lượng là 9kg (chín kilôgam).

- 02 khối hộp, mỗi khối hộp gồm 36 ống hình trụ liên kết với nhau bằng dây ngòi đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 2,9kg (hai phẩy chín kilôgam)...”

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKS ngày 05/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố Vũ Văn H về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền UBND xã TN, huyện G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bao tải dứa màu đen, đã cũ; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định nội dung bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc và quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc KH nại gì. Do đó, xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, phù hợp với lời khai người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 21/12/2020 tại khu vực thuộc địa phận phố C, khu 6, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn H bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an thị trấn G phát hiện, bắt quả tang H đang có hành vi cất giấu trái phép trong một bao tải dứa màu đen đặt ở bụng giữa xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER MX, xe không gắn biển kiểm soát H điều khiển, trong bao dứa là 06 tràng gồm các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết thành tràng đều là pháo nổ khối lượng là 09kg và 02 khối hộp, mỗi khối hộp gồm 36 ống hình trụ liên kết với nhau bằng dây ngòi đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 2,9kg; tổng cộng là 11,9kg pháo nổ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ pháo nổ là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm, việc tàng trữ pháo nổ là vi phạm pháp luật và bị xử lý theo pháp luật hình sự nhưng vì muốn có pháo để đốt bị cáo đã cố ý tàng trữ 11,9kg pháo nổ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị VKSND huyện Gia Lộc truy tố về tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới an ninh, trật tự an toàn xã hội. Việc đốt pháo nổ gây ảnh hưởng cho sức khỏe, thậm chí gây nguy hại đến tính mạng con người, gây tổn thất kinh tế, ô nhiễm môi trường và nhiều tác hại khác. Từ năm 1994 Nhà nước ta đã có những quy định cấm sản xuất, buôn bán và đốt pháo nổ... Bị cáo đã nhận thức được điều đó nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phải bị áp dụng một hình phạt nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục, răn đe bị cáo và mọi công dân trong xã hội, đáp ứng nhiệm vụ phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, động cơ, mục đích phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như tiền án, tiền sự của bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; mặc dù năm 2018 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính, ngày 12/9/2018 đã thi hành xong quyết định và không tái phạm đến nay đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính (theo Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính); có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, mục đích tàng trữ pháo nổ là để sử dụng, đốt trong dịp Tết Nguyên đán và không có mục đích tư lợi. Đối cH quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, thì bị cáo thuộc trường hợp được xem xét để cho hưởng án treo. HĐXX thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, tạo động lực cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, tiếp tục lao động, phấn đấu trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, qua đó đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời thể hiện giá trị nhân đạo, chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ pháo nổ để sử dụng, không có mục đích tư lợi, bản thân là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là phù hợp.

[7] Về vật chứng và các vấn đề khác:

- Đối với số pháo được hoàn lại sau giám định là 11,7kg: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã tổ chức tiêu hủy đảm bảo đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không đặt ra để xử lý. Đối với 01 bao tải dứa màu đen, đã cũ là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, JUPITER MX, màu đen bạc, số máy đọc được 5B94028330, số khung đọc được B9408Y028330, xe không gắn biển số mà bị cáo dùng để chở pháo nổ: Quá trình điều tra xác định chiếc xe này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của vợ chồng anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1980 và chị Vũ Thị Th, sinh năm 1979 đều cư trú tại: Số 221 Y, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Anh T1, chị Th cho H mượn xe để sử dụng đi lại hằng ngày. Việc H sử dụng chiếc xe máy này vào việc phạm tội anh chị hoàn toàn không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho anh T1 chị Th là hoàn toàn đúng. Anh chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Do đó, HĐXX không xem xét.

- Về nguồn gốc số pháo nổ bị thu giữ: Bị cáo H khai đã mua của một người đàn ông xưng là Huy ở khu vực bãi đất trống ở thị trấn TK, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra không xác định được nam thanh niên đó là ai nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã TN, huyện G, tỉnh Hải Dương (nơi bị cáo cư trú) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bao tải chứa màu đen, đã cũ (Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 09/02/2021).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/4/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên, đóng dấu)

Trịnh Thị Ngọc Mai